

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HOÀ
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số 49/2020/HS-ST
Ngày 27 tháng 8 năm 2020

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Ngoan

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phan Văn Chung
2. Ông Ngô Sỹ Lượng

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị An- Thư ký Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hậu- Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2020/QĐXXST-HS ngày 14 /8 /2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Anh T, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 06 tháng 8 năm 1993, tại huyện N, tỉnh Nghệ An; Nguyên quán: xã N, huyện Đ, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Xóm S, xã T, huyện Đ, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Thổ; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Huy L (đã chết) ; Con bà Vương Thị H (đã chết); Vợ, con: chưa có;

Tiền án: có hai tiền án.

- Ngày 27/9/2011 bị TAND thị xã Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 12 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/7/2012.

- Ngày 15/03/2013 bị TAND huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An xử phạt 54 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/8/2016, chưa thi hành Trách nhiệm dân sự với số tiền 23.700.000 (hai ba triệu bảy trăm nghìn đồng).

Tiền sự: có 1 tiền sự.

Ngày 23/6/2019 bị công an thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An phạt tiền 1.500.000 (một triệu năm trăm ngàn đồng) về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 26/8/2019 chấp hành việc nộp phạt.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/4/2020 đến nay (có mặt).

Người bị hại: Anh Đặng Hồng A, sinh năm 1993.

Trú tại: Số nhà 65, khối T, phường Q, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người làm chứng:

+ Anh Phan Bá Đ, sinh năm 1976

Trú tại: Khối H, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An “vắng mặt”.

+ Anh Trần Ngọc S, sinh năm 1960

Trú tại: Khối T, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An “vắng mặt”.

+ Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 2000

Trú tại: xóm H, thị trấn N, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh “vắng mặt”

+ Chị Lương Thị H, sinh năm 1971.

Trú tại: Khối T, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20h ngày 01/03/2020, Nguyễn Anh T đi cùng Phan Bá Đ đến quán cà phê Lâm Hằng thuộc khối T, phường Q, thị xã T để uống cà phê. Ngồi bên cạnh có anh Đặng Hồng A và chị Nguyễn Thị B. Trong lúc uống cà phê T sang bàn chị B và anh A ngồi nói chuyện một lúc, anh A thấy không hợp nên sang bàn bên cạnh ngồi nói chuyện với anh Đ. T quay lại bàn nói chuyện với anh A thì giữa anh A và T xảy ra mâu thuẫn; T nhớ lại ngày trước A có lời nói chửi bới, xúc phạm mình nên giờ gặp lại T vẫn còn thấy bức xúc; T tay phải cầm chiếc cốc thủy tinh uống nước để trên bàn đập vào vùng mặt của anh A, sau đó dùng tay nắm nhiều phát vào vùng mặt làm anh A bị thương phải đi cấp cứu và điều trị tại bệnh viện đa khoa khu vực Tây Bắc Nghệ An từ ngày 01/3/2020 đến ngày 09/3/2020.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể anh Đặng Hồng A đã xác định được anh A bị:

+ Một vết rách da tại cánh mũi phải dài 3cm, bề mặt nhám nhở hình không xác định.

+ Ngay dưới đầu lông mày phải có vết xây xước da kích thước 1cm:

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 94/TTPY ngày 17/3/2020 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Nghệ An, kết luận:

Gãy xương chính mũi và hai sẹo vết thương kích thước nhỏ ở sống mũi bên phải, cánh mũi bên phải, không ảnh hưởng chức năng.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại từng vị trí là:

+ Gãy xương chính mũi là 08% (tám phần trăm).

+ Sẹo vết thương ở sống mũi bên phải (dưới đầu trong cung mày phải) là 03% (ba phần trăm).

+ Sẹo vết thương ở cánh mũi bên phải là 03% (ba phần trăm).

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 13% (mười ba phần trăm). (Được cộng theo công thức quy định tại thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần).

Tại bản cáo trạng số 45/CT-VKS ngày 26 tháng 7 năm 2020, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà đã truy tố Nguyễn Anh T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm d, đ khoản 2 Điều 134 - BLHS.

Tại phiên toà, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ Điểm d, đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 - BLHS: Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T từ 03 (ba) đến 04 (bốn) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Anh T đã cùng gia đình hỗ trợ, bồi thường cho người bị hại số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng). Người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điểm c Khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tuyên tịch thu tiêu hủy 03 (ba) mảnh cốc thủy tinh vỡ có dính dấu vết máu, được đựng trong một hộp bìa cát tông hình hộp chữ nhật, có kích thước (12 x 5 x 4)cm.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Bị cáo T không tranh luận gì về tội danh, mức hình phạt và các vấn đề khác.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người bị hại và những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên toà. Xét thấy người bị hại đã có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự. Trong quá trình điều tra, bị hại cũng như người làm chứng đã có lời khai đầy đủ, nên sự vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử, căn cứ các Điều 292, 293 BLTTHS, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt người bị hại và người làm chứng.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo thấy phù hợp với biên bản sự việc lập hồi

20 giờ 30 phút ngày 01/3/2020, tại quán cà phê Lâm Hằng thuộc khối T, phường Q, thị xã T, phù hợp với lời khai của của người bị hại, người làm chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được công bố, thẩm tra, xem xét công khai tại phiên tòa. Từ đó đã xác định được khoảng 20 giờ ngày 01/3/2020, tại quán cà phê Lâm Hằng thuộc khối T, phường Q, thị xã T, giữa Nguyễn Anh T và Đặng Hồng A có xảy ra mâu thuẫn, do T bức xúc vì trước đây anh A đã có lời nói chửi bới, xúc phạm T, nên T đã cầm một chiếc cốc thủy tinh uống nước để trên bàn, đập vào vùng mặt anh A, sau đó dùng tay nắm nhiều phát vào vùng mặt anh A, gây thương tích cho anh Đặng Hồng A với tỷ lệ thương tích là 13% (mười ba phần trăm). Theo hướng dẫn tại tiểu mục 2.2, mục 2, phần I Nghị quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003, của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì chiếc cốc thủy tinh T dùng để đập vào mặt anh A là hung khí nguy hiểm, đây là tình tiết định khung tại điểm d khoản 2 Điều 134 - BLHS; đồng thời bị cáo đang có 02 tiền án theo bản án số 215/2011/HSST ngày 27/9/2011 của TAND thị xã Thủ Dầu I, tỉnh Bình Dương và bản án số 12/2013/HSST ngày 15/3/2013 của TAND huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An; tuy bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù của hai bản án nhưng chưa thi hành về phần trách nhiệm dân sự theo bản án số 12/2013/HSST ngày 15/3/2013 của TAND huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An; Căn cứ vào Khoản 2 Điều 70 BLHS thì bị cáo không thuộc trường hợp “Đương nhiên được xóa án tích” và thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” nên hành vi phạm tội của bị cáo cũng là tình tiết định khung được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 - BLHS, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm d, đ khoản 2 Điều 134 - BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4 Vụ án thuộc loại nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an trong xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, ý thức được việc gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật, nhưng với thái độ xem thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện, vì vậy cần xét xử nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[5] Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” là dấu hiệu định khung của hình phạt nên bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhưng bị cáo có nhân thân xấu, đã hai lần bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” và 01 lần bị xử phạt hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tự tu dưỡng, rèn luyện bản thân trở thành người có ích cho gia đình và xã hội mà lại tiếp tục phạm tội. Điều đó chứng tỏ bị cáo là đối tượng xem thường pháp luật nên cần xét xử nghiêm, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục riêng các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên cũng cần xem xét cho bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội. Sau khi phạm tội bị cáo đã cùng gia đình hỗ trợ, bồi thường cho người bị hại số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng), do đó cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51- Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Anh T đã cùng gia đình hỗ trợ, bồi thường cho người bị hại số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng). Tại phiên tòa anh A vắng mặt và trong đơn xin xét xử vắng mặt, anh A không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

[7] Về vật chứng vụ án: Gồm 03 (ba) mảnh cốc thủy tinh vỡ có dính dấu vết máu, được đựng trong một hộp bìa cát tông hình hộp chữ nhật, có kích thước (12 x 5 x 4)cm. Xét vật chứng trên không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo Điểm c Khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d, đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - BLHS:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T 42 (bốn hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 20/4/2020.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điểm c Khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 03 (ba) mảnh cốc thủy tinh vỡ có dính dấu vết máu, được đựng trong một hộp bìa cát tông hình hộp chữ nhật, có kích thước (12 x 5 x 4)cm.

Án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 - BLTTHS; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án (kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án): Buộc bị cáo Nguyễn Anh T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Người bị hại anh Đặng Hồng A vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người bị hại;
- Công an thị xã Thái Hòa;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Ngoan

- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS vụ án.